

Số: 5146/2019/CV-EMS

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2019

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty: TÔNG CÔNG TY CHUYÊN PHÁT NHANH BƯU ĐIỆN – CÔNG TY CỔ PHẦN

Mã chứng khoán: EMS

Trụ sở chính: Số 01 đường Tân Xuân, P.Xuân Đình, Q. Bắc Từ Liêm, Tp. Hà Nội

Điện thoại: (84-024) 3757 5577 Fax: (84-024) 3757 6144

Người thực hiện công bố thông tin: Bà Trần Thị Quỳnh Vân

Địa chỉ: F206-E4 Thành Công – Phường Thành Công - Ba Đình – Hà Nội

Điện thoại: 0915267888

Loại thông tin công bố 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Công bố thông tin Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ngày 26/4/2019 với một số nội dung quan trọng như sau:

- Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018;
- Quyết định mức cổ tức chi trả năm 2018;
- Quyết định phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu;
- Thông qua báo cáo của HĐQT về việc bổ nhiệm Tổng giám đốc.

(Nội dung chi tiết theo file đính kèm)

Thông tin này đã được công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty: <https://www.ems.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ./

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
CÔNG BỐ THÔNG TIN**



Trần Thị Quỳnh Vân



**TỔNG CÔNG TY
CHUYÊN PHÁT NHANH BƯU ĐIỆN
CÔNG TY CỔ PHẦN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2019

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
TỔNG CÔNG TY CHUYÊN PHÁT NHANH BƯU ĐIỆN - CÔNG TY CỔ PHẦN

I. Thông tin chung:

- Tên doanh nghiệp: **TỔNG CÔNG TY CHUYÊN PHÁT NHANH BƯU ĐIỆN – CÔNG TY CỔ PHẦN.**
- Địa chỉ trụ sở chính: **Số 1 đường Tân Xuân, Phường Xuân Đình, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.**
- Mã số doanh nghiệp: **0101826868.**
- Thời gian họp: **Vào hồi 8h30, ngày 26 tháng 4 năm 2019.**
- Địa điểm họp: **Hội trường E2 – Nhà E – Khách sạn La Thành, 226 Vạn Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, TP Hà Nội.**

II. Thành phần tham dự

Các cổ đông, đại diện ủy quyền của các cổ đông Tổng công ty Chuyên phát nhanh Bưu Điện – Công ty cổ phần (Tổng công ty EMS), cùng Ban lãnh đạo và cán bộ công nhân viên Tổng công ty EMS.

III. Bầu Ban kiểm tra tư cách cổ đông và Thông qua báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông

1. Bầu Ban kiểm tra tư cách cổ đông

- Bà **Trần Thị Quỳnh Vân** – Phó Ban Tổ chức Cán bộ - Lao động: Trưởng ban.
- Bà **Đinh Thị Hồng Phương** – Phó Ban Kế hoạch Đầu tư: Thành viên.
- Ông **Đỗ Quốc Khánh** – Trưởng Ban Kỹ thuật – Công nghệ thông tin: Thành viên.

Thành phần Ban kiểm tra tư cách cổ đông được đại hội thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

2. Thông qua báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông

Bà Trần Thị Quỳnh Vân - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông đọc Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội với kết quả như sau:

- Theo danh sách cổ đông chốt ngày ngày 02/4/2019, Tổng công ty EMS có 761 cổ đông có quyền tham dự Đại hội, đại diện cho 9.159.125 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty EMS.

- Tại thời điểm 8 giờ 45 phút ngày 26/4/2019, số cổ đông đã đến tham dự Đại hội trực tiếp và thông qua ủy quyền: 294 cổ đông, đại diện cho 8.753.072 cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với 95,57% số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty EMS.

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014 và Khoản 1, điều 19 Điều lệ Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện đủ điều kiện tiến hành.

IV. Bầu đoàn chủ tịch và các Ban giúp việc Đại hội

1. Đoàn chủ tịch Đại hội

- Bà **Chu Thị Lan Hương** – Chủ tịch Hội đồng Quản trị Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện – Chủ tọa đại hội

- Ông **Lê Quốc Anh** – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện – Thành viên

- Bà **Hà Thị Hòa** - Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện – Thành viên

2. Ban Thư ký đại hội

- Bà **Vũ Thị Mai Hồng** – Phó Tổng giám đốc kiêm Thư ký HĐQT - Trưởng Ban

- Ông **Phạm Tất Thành** – Trưởng Ban Kiểm soát - Thành viên

3. Ban kiểm phiếu

- Bà **Trần Thị Quỳnh Vân** – Phó Ban Tổ chức Cán bộ - Lao động: Trưởng ban.

- Bà **Nguyễn Thị Thanh Tâm** – Trưởng Phòng Tài chính Kế toán: Thành viên

- Ông **Đỗ Quốc Khánh** – Trưởng Ban Kỹ thuật – Công nghệ thông tin: Thành viên

Thành phần Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu được Đại hội thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.

Để Đại hội được tiến hành, Trưởng Ban thư ký đọc Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện năm 2019, Quy chế đã được 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.

V. Nội dung chương trình làm việc của Đại hội:

Đoàn chủ tịch điều hành Đại hội theo chương trình đã được Đại hội thông qua gồm các nội dung:

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần;

2. Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2018 và các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2019;

3. Báo cáo của Ban Kiểm soát tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;

4. Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán và lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019;

5. Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018; Thù lao HĐQT, BKS thực hiện năm 2018 và mức thù lao, tiền lương của HĐQT, BKS kế hoạch năm 2019;

6. Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu trong năm 2019;

7. Tờ trình Báo cáo của HĐQT về việc bổ nhiệm Tổng giám đốc.

PHẦN I - NỘI DUNG CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần

Bà Chu Thị Lan Hương – Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện trình bày trước Đại hội Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần với một số nội dung chủ yếu sau:

1.1 Một số chỉ tiêu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty EMS năm 2018

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	CHỈ TIÊU	Kế hoạch 2018		Thực hiện 2018		
		KH 2018	% so TH 2018	Thực hiện 2018	% so TH 2017	% so KH 2018
1	Tổng doanh thu	1.638.000	131,80%	1.516.624	122,03%	92,59%
2	Tổng chi phí	1.581.000	132,77%	1.458.825	122,51%	92,27%
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	57.000	109,60%	57.799	111,14%	101,40%
4	Tổng lợi nhuận sau thuế	45.400	110,83%	45.841	111,90%	100,97%
5	Tỷ lệ cổ tức	12%	100,00%	12%	100,00%	100,00%

1.2 Một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh từ năm 2019

- Tổng doanh thu: 2.250 tỷ đồng, tăng 48,36% so với tổng doanh thu thực hiện năm 2018;
- Lợi nhuận trước thuế: 66,5 tỷ đồng, tăng 15,05% so với lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2018;
- Lợi nhuận sau thuế: 52,99 tỷ đồng;
- Tỷ lệ cổ tức: 10%/cổ phần.

(Chi tiết tại Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần kèm theo).

2. Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2018 và các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2019

Ông Lê Quốc Anh - Tổng giám đốc Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện trình bày trước Đại hội Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2018 và các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2019 với một số nội dung chủ yếu sau:

2.1 Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh năm 2018:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Tỷ lệ % 2018/2017
1	Tổng Doanh thu	1.242.782	1.516.624	122,03%
1.1	Doanh thu cung cấp dịch vụ	1.238.250	1.512.890	122,18%
1.2	Doanh thu từ hoạt động tài chính	3.288	2.615	79,54%
1.3	Thu nhập khác	1.244	1.119	89,91%
2	Chi phí	1.190.778	1.458.824	122,51%
3	Lợi nhuận trước thuế	52.006	57.799	111,14%
4	Tỷ lệ cổ tức	12%	12%	100%

2.2 Một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	Tỷ lệ % 2019/2018
1	Tổng Doanh thu	1.516.624	2.250.000	148,36%
1.1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.512.890	2.246.100	148,46%
1.2	Doanh thu từ hoạt động tài chính	2.615	3.000	114,72%
1.3	Thu nhập khác	1.119	900	80,45%
2	Chi phí	1.458.824	2.183.500	149,68%
3	Lợi nhuận trước thuế	57.799	66.500	115,05%
4	Tỷ lệ cổ tức	12%	10%	83,3%

(Chi tiết tại Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2018 và các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2019 kèm theo).

3. Báo cáo của Ban kiểm soát tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Ông Phạm Tất Thành – Trưởng Ban Kiểm soát Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện trình bày trước Đại hội Báo cáo của Ban Kiểm soát tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (Chi tiết xem tại Báo cáo của Ban Kiểm soát tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 kèm theo).

4. Các Tờ trình liên quan đến vấn đề tài chính của Tổng công ty

Bà Hà Thị Hòa – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện trình bày trước Đại hội về:

- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán và lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.

- Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018; Thù lao HĐQT, BKS thực hiện năm 2018 và mức thù lao, tiền lương của HĐQT, BKS kế hoạch năm 2019.

4.1 Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018

Một số chỉ tiêu chính trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2018:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Tại ngày 01/01/2018 (trình bày lại)	Tại ngày 31/12/2018
1	Tổng tài sản	467.093	556.539
2	Vốn chủ sở hữu	205.428	215.404
2.1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	91.591	91.591
2.2	Quỹ đầu tư phát triển	63.404	68.504
2.3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	50.433	45.841

Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Cách tính	2017	2018	Tỷ lệ % 2018/2017
1	Doanh thu cung cấp dịch vụ	(a)	1.238.904	1.512.890	122,12%
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	(b)	-	-	
3	Doanh thu thuần	(c=a-b)	1.238.904	1.512.890	122,12%
4	Giá vốn cung cấp dịch vụ	(d)	1.031.403	1.270.889	123,22%
5	Lợi nhuận gộp về cung cấp dịch vụ	(e=c-d)	207.501	242.002	116,63%
6	Doanh thu hoạt động tài chính	(f)	3.288	2.615	79,53%
7	Chi phí tài chính	(g)	784	2.257	287,93%
8	Chi phí bán hàng và chi phí quản lý	(h)	147.851	185.388	125,39%
9	Lợi nhuận hoạt động kinh doanh	(i=e+f-g-h)	62.154	56.971	91,66%
10	Thu nhập khác	(k1)	1.244	1.119	89,93%
11	Chi phí khác	(k2)	681	291	42,74%
12	Lợi nhuận khác	(k=k1-k2)	563	828	146,96%
13	Tổng lợi nhuận trước thuế	(l=i+k)	62.718	57.799	92,16%
14	Thuế TNDN hiện hành	(m)	12.284	11.958	97,34%
15	Lợi nhuận sau thuế	(p=l-m-n)	50.434	45.841	90,89%

(Chi tiết tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 đính kèm).

Ghi chú: Tổng công ty EMS ghi nhận và trình bày lại số liệu năm 2017 theo Kết luận của Kiểm toán Nhà nước.

4.2 Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019:

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung “Giao cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019”.

4.3 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

TT	Nội dung	Số tiền (VND)	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2018	57.799.379.456	(a)
1.1	Chi phí thuế TNDN hiện hành	11.958.049.524	(b)
1.2	Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2018	45.841.329.932	(c=a-b)
2	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến cuối năm 2017	9.468.372.617	Theo Kết luận của Kiểm toán nhà nước (d)
3	Phân phối LN sau thuế thực hiện năm 2018	55.309.702.549	(e=c+d)
3.1	Trả thù lao cho HĐQT và BKS theo mức chi đã được ĐHĐCĐ thường niên của Công ty năm 2018 thông qua	541.797.120	(f)
3.2	Chia cổ tức cho các cổ đông theo tỷ lệ 12%/cổ phần	10.990.950.000	(g) = 12% x 9.159.125 x 10.000
3.3	Lợi nhuận còn lại	43.776.955.429	(h=e-f-g)
a	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi của CBCNV	34.861.200.000	(k = h – i – j)
b	Trích Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành	522.275.400	(i)
c	Trích Quỹ đầu tư phát triển	8.393.480.029	(j)

4.4 Thông qua Thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2018 và mức thù lao, tiền lương của HĐQT và Ban Kiểm soát kế hoạch năm 2019

a) Tiền thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2018:

Căn cứ mức thù lao kế hoạch của HĐQT và BKS đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Tổng công ty EMS thông qua; nguyên tắc xác định thù lao thực hiện quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt số tiền thù lao chi trả cho HĐQT và BKS (không bao gồm cán bộ chuyên trách) năm 2018 với tổng số tiền là **541.797.120 đồng** (Năm trăm bốn mươi một triệu bảy trăm chín mươi bảy nghìn một trăm hai mươi đồng). Chi tiết như sau:

TT	Chức danh	Kế hoạch 2018			Thực hiện 2018		
		Số lượng b.quân (người/)	Bình quân 2018 (VND/ người/)	Thù lao kế hoạch (VND)	Số lượng b.quân (người/)	Bình quân thực hiện năm 2018 (VND/)	Thù lao thực hiện (VND)

		tháng)	tháng)		tháng)	người/tháng)	
I	Cán bộ đại diện vốn			259.200.000			266.457.600
1	Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm	1	11.880.000	142.560.000	1	12.212.640	146.551.680
2	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	1	9.720.000	116.640.000	1	9.992.160	119.905.920
II	Cán bộ không đại diện vốn			207.360.000			275.339.520
1	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	1	9.720.000	116.640.000	1	9.992.160	119.905.920
2	Thành viên BKS kiêm nhiệm (*)	2	7.560.000	181.440.000	1.7	7.771.680	155.433.600
	Tổng cộng			557.280.000			541.797.120

b) Mức thù lao, tiền lương của HĐQT và Ban Kiểm soát kế hoạch năm 2019:

TT	Chức danh	Đề xuất KH năm 2019	
		Số lượng	Thù lao bình quân (VND/người/tháng)
I	Thù lao của các cán bộ kiêm nhiệm		
1	Chủ tịch HĐQT	1	11.880.000
2	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	2	9.720.000
3	Thành viên BKS kiêm nhiệm	2	7.560.000
II	Tiền lương của các cán bộ chuyên trách		
1	Trưởng BKS chuyên trách	1	35.500.000

(Chi tiết tại Tờ trình số 5413/TTr-HĐQT.IV ngày 26/4/2019 về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018; Thù lao HĐQT, BKS thực hiện năm 2018 và mức thù lao, tiền lương của HĐQT, BKS kế hoạch năm 2019 kèm theo).

5. Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu trong năm 2019

Bà Vũ Thị Mai Hồng – Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện trình bày trước Đại hội về phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu trong năm 2019 với những nội dung như sau:

5.1 Phương án phát hành

- **Cổ phiếu phát hành:** Cổ phiếu Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần.
- **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông.

- **Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu.
- **Vốn điều lệ trước khi phát hành:** 91.591.252.374 đồng.
- **Tổng số cổ phiếu đã phát hành:** 9.159.125 cổ phần.
- **Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:** 9.159.125 cổ phần.
- **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:** 5.841.689 cổ phiếu (Năm triệu, tám trăm bốn mươi một nghìn, sáu trăm tám mươi chín cổ phiếu).
- **Giá trị cổ phiếu phát hành theo mệnh giá:** 58.416.890.000 đồng (Năm mươi tám tỷ, bốn trăm mười sáu triệu, tám trăm chín mươi nghìn đồng).
- **Tỷ lệ phát hành** (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 63,78%.
- **Đối tượng phát hành:** Cổ đông hiện hữu có tên trong Danh sách người sở hữu cổ phiếu tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ phiếu thưởng do tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp, sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- **Hạn chế chuyển nhượng:** Cổ phiếu thưởng không bị hạn chế chuyển nhượng.
- **Nguồn vốn thực hiện:** Nguồn thực hiện chia thưởng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu được lấy từ nguồn quỹ đầu tư phát triển trên Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 của Tổng công ty EMS.
- **Tỷ lệ thực hiện:** 10.000 : 6.378 (cổ đông sở hữu 10.000 cổ phiếu được nhận 6.378 cổ phiếu mới). Tổng số cổ phiếu cổ đông được nhận sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
- **Thời gian dự kiến phát hành:** Dự kiến trong năm 2019. Thời gian thực hiện cụ thể sẽ do Hội đồng quản trị quyết định phù hợp với chấp thuận của Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.
- **Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh** (nếu có): Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần thập phân sẽ bị hủy bỏ.
- **Đăng ký bổ sung cổ phiếu:** Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam.
- **Thay đổi đăng ký giao dịch cổ phiếu:** Cổ phiếu phát hành thêm theo phương án tăng vốn sẽ được đăng ký giao dịch bổ sung trên Hệ thống giao dịch chứng khoán chưa niêm yết (UpCom) vào thời điểm thích hợp theo lựa chọn của Hội đồng quản trị đảm bảo tuân thủ đúng các quy định pháp luật về chứng khoán.

5.2 Các nội dung ủy quyền

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề sau:

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi Ủy ban Chứng khoán và các cơ quan có thẩm quyền. Đồng thời được phép chủ động điều chỉnh

phương án và hồ sơ phát hành có liên quan theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán và các cơ quan chức năng khác;

- Lựa chọn thời điểm, phương thức thích hợp để triển khai và hoàn tất phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và Pháp luật hiện hành;
- Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu thưởng do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phiếu trong Điều lệ của Tổng công ty EMS sau khi hoàn tất đợt phát hành tăng vốn;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi giấy phép đăng ký kinh doanh, đăng ký bổ sung cổ phiếu và thay đổi đăng ký giao dịch cổ phiếu với các cơ quan chức năng sau khi hoàn tất đợt phát hành tăng vốn;
- Các công việc khác có liên quan.

6. Tờ trình Báo cáo của HĐQT về việc bổ nhiệm Tổng giám đốc

Bà Chu Thị Lan Hương – Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện trình bày trước Đại hội nội dung Tờ trình báo cáo ĐHCĐ việc HĐQT bổ nhiệm Tổng giám đốc.

(Chi tiết tại Tờ trình số 5415/TTr-HĐQT ngày 26/04/2019 về việc Báo cáo ĐHCĐ việc HĐQT bổ nhiệm Tổng Giám đốc đính kèm).

7. Đại diện cổ đông Tổng công ty Bưu điện Việt Nam phát biểu ý kiến

Ông Phạm Anh Tuấn – Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Bưu điện Việt Nam, đại diện cổ đông lớn – Công ty mẹ - Tổng công ty Bưu điện Việt Nam đã phát biểu ý kiến về định hướng phát triển của Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện trong thời gian tới.

Bà Chu Thị Lan Hương thay mặt HĐQT Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện đã cảm ơn và tiếp thu ý kiến phát biểu của Ông Phạm Anh Tuấn.

PHẦN II – THẢO LUẬN

Ý kiến đóng góp của các cổ đông

Các cổ đông hoàn toàn nhất trí với tài liệu, Báo cáo của HĐQT, Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát của Tổng công ty EMS và không có ý kiến gì thêm.

PHẦN III - BIỂU QUYẾT

Kết quả biểu quyết theo từng nội dung trình Đại hội:



1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần:

Tán thành: 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Không tán thành: 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Không có ý kiến: 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

2. Thông qua Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2018 và các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2019:

Tán thành: 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Không tán thành: 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Không có ý kiến: 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

3. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019:

Tán thành: 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Không tán thành: 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Không có ý kiến: 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán:

Tán thành: 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Không tán thành: 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Không có ý kiến: 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

5. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019:

Tán thành: 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Không tán thành: 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Không có ý kiến: 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

6. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

Tán thành: 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Không tán thành: 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Không có ý kiến: 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

7. Thông qua Thù lao HĐQT, BKS thực hiện năm 2018 và mức thù lao, tiền lương của HĐQT, BKS kế hoạch năm 2019:

Tán thành: 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Không tán thành: 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Không có ý kiến: 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

8. Thông qua việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu trong năm 2019:

Tán thành: 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Không tán thành: 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Không có ý kiến: 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

9. Thông qua Báo cáo của HĐQT về việc bổ nhiệm Tổng giám đốc:

Tán thành: 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Không tán thành: 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Không có ý kiến: 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

PHẦN IV – NỘI DUNG ĐẠI HỘI THÔNG QUA

Căn cứ kết quả biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần, Đại hội đồng cổ đông đã thống nhất thông qua những nội dung sau:

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần;
2. Thông qua Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2018 và các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2019;
3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;
4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán;
5. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019;
6. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018;
7. Thông qua Thù lao HĐQT, BKS thực hiện năm 2018 và mức thù lao, tiền lương của HĐQT, BKS kế hoạch năm 2019;
8. Thông qua việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu trong năm 2019;
9. Thông qua Báo cáo của HĐQT về việc bổ nhiệm Tổng giám đốc;

Biên bản này do Ban Thư ký phiên họp ghi lại đầy đủ và trung thực, đã được đọc và được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi kết thúc phiên họp.

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần kết thúc vào hồi 12 giờ 00' cùng ngày. *sm*

T/M BAN THƯ KÝ



Vũ Thị Mai Hồng

T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH



Chu Thị Lan Hương

Số: 16/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TỔNG CÔNG TY CHUYỂN PHÁT NHANH BƯU ĐIỆN – CÔNG TY CỔ PHẦN**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 ban hành ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần ngày 26/04/2019;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần với một số nội dung chủ yếu:

1.1 Một số chỉ tiêu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty năm 2018

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	CHỈ TIÊU	Kế hoạch 2018		Thực hiện 2018		
		KH 2018	% so TH 2018	Thực hiện 2018	% so TH 2017	% so KH 2018
1	Tổng doanh thu	1.638.000	131,80%	1.516.624	122,03%	92,59%
2	Tổng chi phí	1.581.000	132,77%	1.458.825	122,51%	92,27%
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	57.000	109,60%	57.799	111,14%	101,40%
4	Tổng lợi nhuận sau thuế	45.400	110,83%	45.841	111,90%	100,97%
5	Tỷ lệ cổ tức	12%	100,00%	12%	100,00%	100,00%

1.2. Một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh từ năm 2019

- Tổng doanh thu: 2.250 tỷ đồng, tăng 48,36% so với tổng doanh thu thực hiện năm 2018;
- Lợi nhuận trước thuế: 66,5 tỷ đồng, tăng 15,05% so với lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2018;
- Lợi nhuận sau thuế: 52,99 tỷ đồng;
- Tỷ lệ cổ tức: 10%/cổ phần.

(Chi tiết tại Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần kèm theo).

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2018 và các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2019 với một số nội dung chủ yếu sau:

2.1 Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh năm 2018:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Tỷ lệ % 2018/2017
1	Tổng Doanh thu	1.242.782	1.516.624	122,03%
1.1	Doanh thu cung cấp dịch vụ	1.238.250	1.512.890	122,18%
1.2	Doanh thu từ hoạt động tài chính	3.288	2.615	79,54%
1.3	Thu nhập khác	1.244	1.119	89,91%
2	Chi phí	1.190.778	1.458.824	122,51%
3	Lợi nhuận trước thuế	52.006	57.799	111,14%
4	Tỷ lệ cổ tức	12%	12%	100%

2.2 Một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	Tỷ lệ % 2019/2018
1	Tổng Doanh thu	1.516.624	2.250.000	148,36%
1.1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.512.890	2.246.100	148,46%
1.2	Doanh thu từ hoạt động tài chính	2.615	3.000	114,72%
1.3	Thu nhập khác	1.119	900	80,45%
2	Chi phí	1.458.824	2.183.500	149,68%
3	Lợi nhuận trước thuế	57.799	66.500	115,05%
4	Tỷ lệ cổ tức	12%	10%	83,3%

(Chi tiết tại Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2018 và các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2019 kèm theo).

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (Báo cáo của Ban Kiểm soát tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 kèm theo).

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán

4.1 Một số chỉ tiêu chính trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2018:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Tại ngày 01/01/2018 (trình bày lại)	Tại ngày 31/12/2018
1	Tổng tài sản	467.093	556.539
2	Vốn chủ sở hữu	205.428	215.404
2.1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	91.591	91.591
2.2	Quỹ đầu tư phát triển	63.404	68.504
2.3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	50.433	45.841

4.2 Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Cách tính	2017 (Trình bày lại)	2018	Tỷ lệ % 2018/2016
1	Doanh thu cung cấp dịch vụ	(a)	1.238.904	1.512.890	122,12%
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	(b)	-	-	
3	Doanh thu thuần	(c=a-b)	1.238.904	1.512.890	122,12%
4	Giá vốn cung cấp dịch vụ	(d)	1.031.403	1.270.889	123,22%
5	Lợi nhuận gộp về cung cấp dịch vụ	(e=c-d)	207.501	242.002	116,63%
6	Doanh thu hoạt động tài chính	(f)	3.288	2.615	79,53%
7	Chi phí tài chính	(g)	784	2.257	287,93%
8	Chi phí bán hàng và chi phí quản lý	(h)	147.851	185.388	125,39%
9	Lợi nhuận hoạt động kinh doanh	(i=e+f-g-h)	62.154	56.971	91,66%
10	Thu nhập khác	(k1)	1.244	1.119	89,93%
11	Chi phí khác	(k2)	681	291	42,74%
12	Lợi nhuận khác	(k=k1-k2)	563	828	146,96%
13	Tổng lợi nhuận trước thuế	(l=i+k)	62.718	57.799	92,16%
14	Thuế TNDN hiện hành	(m)	12.284	11.958	97,34%
15	Lợi nhuận sau thuế	(p=l-m-n)	50.434	45.841	90,89%



Ghi chú: Tổng công ty EMS ghi nhận và trình bày lại số liệu năm 2017 theo Kết luận của Kiểm toán Nhà nước (Chi tiết tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 đính kèm).

Điều 5. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.

Điều 6. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

TT	Nội dung	Số tiền (VND)	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2018	57.799.379.456	(a)
1.1	Chi phí thuế TNDN hiện hành	11.958.049.524	(b)
1.2	Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2018	45.841.329.932	(c=a-b)
2	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến cuối năm 2017	9.468.372.617	Theo Kết luận của Kiểm toán nhà nước (d)
3	Phân phối LN sau thuế thực hiện năm 2018	55.309.702.549	(e=c+d)
3.1	Trả thù lao cho HĐQT và BKS theo mức chi đã được ĐHCĐ thường niên của Tổng công ty năm 2018 thông qua	541.797.120	(f)
3.2	Chia cổ tức cho các cổ đông theo tỷ lệ 12%/cổ phần	10.990.950.000	(g) = 12% x 9.159.125 x 10.000
3.3	Lợi nhuận còn lại	43.776.955.429	(h=e-f-g)
a	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi tương đương 1,5 tháng lương thực hiện của CBCNV	34.861.200.000	(k = h - i - j)
b	Trích Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành tương đương 1,5 tháng lương bình quân thực hiện của cán bộ quản lý	522.275.400	(i)
c	Trích Quỹ đầu tư phát triển	8.393.480.029	(j)

Điều 7. Thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2018 và mức thù lao, tiền lương của HĐQT và Ban Kiểm soát kế hoạch năm 2019

7.1 Tiền thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2018:

STT	Chức danh	Kế hoạch 2018			Thực hiện 2018		
		Số lượng b.quân (người/tháng)	Bình quân 2018 (VND/người/tháng)	Thù lao kế hoạch (VND)	Số lượng b.quân (người/tháng)	Bình quân thực hiện năm 2018 (VND/người)	Thù lao thực hiện (VND)

						/tháng)	
I	Cán bộ đại diện vốn			259.200.000			266.457.600
1	Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm	1	11.880.000	142.560.000	1	12.212.640	146.551.680
2	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	1	9.720.000	116.640.000	1	9.992.160	119.905.920
II	Cán bộ không đại diện vốn			207.360.000			275.339.520
1	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	1	9.720.000	116.640.000	1	9.992.160	119.905.920
2	Thành viên BKS kiêm nhiệm	2	7.560.000	181.440.000	1.7	7.771.680	155.433.600
	Tổng cộng			557.280.000			541.797.120

7.2 Mức thù lao, tiền lương của HĐQT và BKS kế hoạch năm 2019:

TT	Chức danh	Đề xuất KH năm 2019	
		Số lượng	Thù lao bình quân (VND/người/tháng)
I	Thù lao của các cán bộ kiêm nhiệm		
1	Chủ tịch HĐQT	1	11.880.000
2	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	2	9.720.000
3	Thành viên BKS kiêm nhiệm	2	7.560.000
II	Tiền lương của các cán bộ chuyên trách		
1	Trưởng BKS chuyên trách	1	35.500.000

(Chi tiết tại Tờ trình số 5143/TTr-HĐQT.IV ngày 26/4/2019 về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018; Thù lao HĐQT, BKS thực hiện năm 2018 và mức thù lao, tiền lương của HĐQT, BKS kế hoạch năm 2019 kèm theo).

Điều 8. Thông qua việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu trong năm 2019

8.1 Phương án phát hành

- **Cổ phiếu phát hành:** Cổ phiếu Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần.
- **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông.

- **Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu.
- **Vốn điều lệ trước khi phát hành:** 91.591.252.374 đồng.
- **Tổng số cổ phiếu đã phát hành:** 9.159.125 cổ phần.
- **Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:** 9.159.125 cổ phần.
- **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:** 5.841.689 cổ phiếu (Năm triệu, tám trăm bốn mươi một nghìn, sáu trăm tám mươi chín cổ phiếu).
- **Giá trị cổ phiếu phát hành theo mệnh giá:** 58.416.890.000 đồng (Năm mươi tám tỷ, bốn trăm mười sáu triệu, tám trăm chín mươi nghìn đồng).
- **Tỷ lệ phát hành** (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 63,78%.
- **Đối tượng phát hành:** Cổ đông hiện hữu có tên trong Danh sách người sở hữu cổ phiếu tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ phiếu thưởng do tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp, sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- **Hạn chế chuyển nhượng:** Cổ phiếu thưởng không bị hạn chế chuyển nhượng.
- **Nguồn vốn thực hiện:** Nguồn thực hiện chia thưởng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu được lấy từ nguồn quỹ đầu tư phát triển trên Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 của Tổng công ty.
- **Tỷ lệ thực hiện:** 10.000 : 6.378 (cổ đông sở hữu 10.000 cổ phiếu được nhận 6.378 cổ phiếu mới). Tổng số cổ phiếu cổ đông được nhận sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
- **Thời gian dự kiến phát hành:** Dự kiến trong năm 2019. Thời gian thực hiện cụ thể sẽ do Hội đồng quản trị quyết định phù hợp với chấp thuận của Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.
- **Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh** (nếu có): Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần thập phân sẽ bị hủy bỏ.
- **Đăng ký bổ sung cổ phiếu:** Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam.
- **Thay đổi đăng ký giao dịch cổ phiếu:** Cổ phiếu phát hành thêm theo phương án tăng vốn sẽ được đăng ký giao dịch bổ sung trên Hệ thống giao dịch chứng khoán chưa niêm yết (UpCom) vào thời điểm thích hợp theo lựa chọn của Hội đồng quản trị đảm bảo tuân thủ đúng các quy định pháp luật về chứng khoán.

8.2 Các nội dung ủy quyền

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề sau:

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi Ủy ban Chứng khoán và các cơ quan có thẩm quyền. Đồng thời được phép chủ động điều chỉnh phương án

và hồ sơ phát hành có liên quan theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán và các cơ quan chức năng khác;

- Lựa chọn thời điểm, phương thức thích hợp để triển khai và hoàn tất phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo đúng quy định của Điều lệ Tổng công ty và Pháp luật hiện hành;
- Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu thưởng do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phiếu trong Điều lệ của Tổng công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành tăng vốn;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi giấy phép đăng ký kinh doanh, đăng ký bổ sung cổ phiếu và thay đổi đăng ký giao dịch cổ phiếu với các cơ quan chức năng sau khi hoàn tất đợt phát hành tăng vốn;
- Các công việc khác có liên quan.

Điều 9. Thông qua Báo cáo của HĐQT về việc bổ nhiệm Tổng giám đốc

Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo của HĐQT về việc bổ nhiệm Bà Hà Thị Hòa giữ chức vụ Tổng giám đốc Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện.

(Chi tiết tại Tờ trình số 5145/TTr-HĐQT ngày 26/4/2019 về Báo cáo ĐHCĐ việc HĐQT bổ nhiệm Tổng giám đốc kèm theo).

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên nhất trí thông qua. *en*

Nơi nhận:

- UBCKNN, HNX, Cổ đông (để báo cáo),
- TV.HĐQT; Ban Tổng Giám đốc (để t/hiện),
- Ban Kiểm soát (để giám sát),
- Lưu HĐQT.

**TM/ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Chu Thị Lan Hương